TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TP** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **35**/2018/HS - ST
Ngày: 24 – 5 – 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Văn Phi**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Lê Dũng Phương**
2. Bà **Phạm Thị Liễu**

Thư ký phiên tòa*:* Bà Võ Thị Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa*:* Ông Phạm Hữu Huỳnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/TLST – HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc L, sinh ngày 10/9/1995, tại Đồng Nai.
Nơi cư trú: Ấp 2, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai;
Chỗ ở: Ấp Phương Mai 2, xã Phú Lâm, huyện TP, tỉnh Đồng Nai;
Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12;
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Huỳnh Ngọc L1, SN 1970 và bà Lê Thị T, SN 1973;
Vợ: Phạm Thị Phương T1, SN 1991;
Có 01 con sinh năm 2017;
Tiền án, tiền sự: Không;
Nhân thân: Không;
Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

- *Người bị hại:* Bà Lê Thị K (Đã chết);

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*
1. Bà Trần Thị Kim Y, sinh năm 1958
2. Ông Trần Văn Q, sinh năm 1963
3. Ông Trần Văn N, sinh năm 1967
4. Ông Trần Văn C, sinh năm 1976

Cùng nơi cư trú: Ấp Phương Mai 1, xã Phú Lâm, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

5. Ông Trần Văn N1, sinh năm 1968
Nơi cư trú: Ấp Ngọc Lâm, xã Phú Xuân, huyện TP, Đồng Nai.
6. Bà Trần Thị Kim L2, sinh năm 1971
Nơi cư trú: Xã Phú Bình, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1. Ông Nguyễn Chí T2, sinh năm 1973.
Nơi cư trú: Ấp 6, xã Trung Nghĩa, huyện VL, Vĩnh Long.
2. Ông Nguyễn Tấn M, sinh năm 1969.
Nơi cư trú: Ấp Hòa Hiệp, xã Bảo Hòa, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1962.
Nơi cư trú: Ấp Phú Lập, xã Phú Bình, huyện TP, Đồng Nai.

(*Tại phiên tòa có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tấn M; vắng mặt những người đại diện hợp pháp của người bị hại: bà Y, ông N, ông Q, ông N1, ông C, bà L2; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Chí T2, người làm chứng Nguyễn Văn H. Bà Y, ông N, ông Q, ông N1, ông C, bà L2 có đơn xin xét xử vắng)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Ngọc L, sinh năm 1995, là người có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Ấp 2, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Ấp Phương Mai 2, xã Phú Lâm, huyện TP, Đồng Nai. L có giấy phép lái xe hạng A1 do sở giao thông vận tải Đồng Nai cấp ngày 16/10/2014, giá trị không thời hạn.

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 31/10/2017, Huỳnh Ngọc L điều khiển xe mô tô biển số: 64D1-001.34, lưu thông trên tuyến Quốc lộ 20 theo hướng Dầu Giây đi Lâm Đồng. Khi đến km 64 + 900m Quốc lộ 20 thuộc ấp Phương Mai 1, xã Phú Lâm, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, lúc này bà Lê Thị K đi bộ từ phía lề trái sang lề bên phải đường theo chiều lưu thông của L. Do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức không còn nguy hiểm và có thể dừng lại một cách an toàn. L không nhường đường cho người đi bộ nên xe mô tô do L điều khiển đã đụng vào người bà Lê Thị K đang đi bộ qua đường, gây tai nạn giao thông đường bộ.

Hiện trường vụ tai nạn thể hiện: Mặt đường bê tông trải nhựa rộng 11m, đoạn đường không có kẻ vạch sơn giành cho người đi bộ qua đường. Trên mặt đường có vết máu nằm cách mép lề phải theo chiều lưu thông của L là 1m50. Xe mô tô do L điều khiển không bị ngả xuống đường, trục trước xe mô tô cách mép đường phải là 1m80, trục sau xe mô tô cách mép đường phải là 1m20. Như vậy điểm đụng thuộc phần đường phải theo chiều lưu thông của L.

Hậu quả: Bà Lê Thị K chết trên đường đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 682/PC54-KLGĐPY ngày 08/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân tử vong của bà Lê Thị K là chấn thương sọ não nặng, nứt xương hộp sọ và nền sọ.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 28/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc L về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Về tội danh: Bị cáo Huỳnh Ngọc L phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

- Về mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc L 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, những người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa những người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng nội dung trong đơn thể hiện họ tiếp tục đề nghị tòa án xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo L mà không có ý kiến yêu cầu nào khác.

- Về xử lý vật chứng và các tài liệu khác:

+ Vật chứng trong vụ án gồm:

1. 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave Anphal, màu xanh, Số máy: CO09E – 5363770, số khung: 90 X7Y – 263654;

2. 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Chí T2. Cơ quan điều tra Công an huyện TP đã xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Tấn M nên đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho ông M.

-Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc L phải chịu án phí theo pháp luật.

Lời khai của những người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong hồ sơ vụ án thể hiện như sau:

- Những người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Y, ông Q, ông N, ông C, ông N1, bà L2 (là con của bà K*)* thể hiện: Sự việc tai nạn giao thông xảy ra ngày 31/10/2017, những người đại diện hợp pháp của bà K không được chứng kiến, hậu quả bà K đã chết. Sau tai nạn, bị cáo và gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi, động viên, bồi thường cho gia đình bị hại. Bản thân bị cáo và gia đình người bị hại đều không mong muốn tai nạn xảy ra. Vì vậy những người đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự nguyện viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Chí T2: Ông là người đứng tên chủ sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave Anphal, màu xanh, Số máy: CO09E – 5363770, số khung: 90 X7Y – 263654 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Chí T2. Vào năm 2014, ông Tâm đã giao xe mô tô và toàn bộ giấy tờ xe cho ông Nguyễn Tấn M nhưng không làm thủ tục sang tên

theo quy định của pháp luật. Hiện tại ông M là người quản lý, sử dụng xe mô tô này nên ông T2 không có ý kiến, yêu cầu gì đối với ông M.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tấn M: Ông là người quản lý, sử dụng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave Anphal, màu xanh, Số máy: CO09E – 5363770, số khung: 90 X7Y – 263654. Xe mô tô này do ông Nguyễn Chí T2 đứng tên trong giấy tờ xe. Năm 2014, ông T đã giao xe mô tô và toàn bộ giấy tờ xe cho ông M nhưng hai bên chưa làm thủ tục sang tên theo quy định của pháp luật. Ngày 31/10/2017, L có mượn xe mô tô để đi mua đồ ăn sáng và gây tai nạn giao thông. Hiện ông M đã nhận lại xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô. Tại phiên toà hôm nay ông M không có ý kiến, yêu cầu gì.

- Người làm chứng ông Nguyễn Văn H thể hiện: Vào khoảng 08 giờ 10 phút ngày 31/10/2017, khi ông H đang ngồi uống cà phê tại xã P Lâm, huyện TP, tỉnh Đồng Nai thì có một người phụ nữ khoảng hơn 80 tuổi đến và mời ông H mua vé số, ông H không mua, người phụ nữ này rời khỏi quán và sang bên kia Quốc lộ 20 thì bị 01 xe môt tô do một người đàn ông điều khiển chạy theo hướng Phú Lâm đi Phú Bình đụng vào té xuống đường bất tỉnh. Người phụ nữ được người đàn ông điều khiển xe mô tô gây tai nạn đưa đi cấp cứu.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân huyện TP và lời luận tội của Kiểm sát viên về hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ngọc L và ông Nguyễn Tấn M không đưa ra đồ vật, tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về áp dụng Điều khoản có lợi đối với hành vi xảy ra trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực.

Xét thấy mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 so với mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 cùng về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" thì mức hình phạt quy định tại Bộ luật hình sự năm 1999 nhẹ hơn. Vì vậy căn cứ vào điểm b, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày

20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử các bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội: Bị cáo Huỳnh Ngọc L đã thừa nhận: Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 31/10/2017, L điều khiển xe mô tô biển số: 64D1-001.34, lưu thông trên quốc lộ 20, theo chiều Dầu Giây đi Lâm Đồng. Khi đến km 64 + 900m Quốc lộ 20 thuộc ấp Phương Mai 1, xã P Lâm, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, do thiếu chú ý quan sát, L không giảm tốc độ đến mức không còn nguy hiểm và có thể dừng lại một cách an toàn để nhường đường cho người đi bộ, xe mô tô do L điều khiển đã đụng vào bà Lê Thị K đang đi bộ qua đường, gây tai nạn giao thông đường bộ. Hậu quả bà Lê Thị K bị chết do chấn thương sọ não. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của nhân chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên bị cáo L đã vi phạm vào khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và vi phạm pháp luật hình sự.

Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định:

"*4... Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn*".

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP truy tố bị cáo theo quy định tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ khi tham gia giao thông bị cáo không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, đã gây tai nạn giao thông làm cho bà Lê Thị K chết. Hành vi phạm tội của bị cáo không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người khác mà còn gây hoang mang lo sợ cho những người tham gia giao thông, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết và tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm nâng cao tính giáo dục pháp cho bị cáo giúp bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội, đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngay sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã ra tự thú; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Ngoài ra, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, con nhỏ sinh năm 2017, bị cáo là người lao động chính trong gia đình và thuộc gia đình có công với cách mạng (Bác ruột bị cáo là Huỳnh Văn H đã hy sinh vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc) đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết này mà giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, thể hiện gia đình của người bị hại đã nhận khoản tiền bồi thường hợp lý với tổng số tiền là 23.000.000đ. Những người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng và các tài liệu khác: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện TP đã xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave Anphal, màu xanh, Số máy: CO09E – 5363770, số khung: 90 X7Y – 263654 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Chí T2 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Tấn M. Cơ quan điều tra Công an huyện TP đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng thức trao trả những tài sản này cho ông M là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Toà án .

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015

Căn cứ: Khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Ngọc L** phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

1. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc L 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Toà án.

Bị cáo Huỳnh Ngọc L phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Huỳnh Ngọc L và ông Nguyễn Tấn M có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại

diện hợp pháp của người bị hại: Bà Y, ông Q, ông N, ông C, ông N1, bà L2; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Chí T2 có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND huyện TP;
- Công an huyện TP;
- Chi cục THADS huyện TP;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hà Văn Phi